

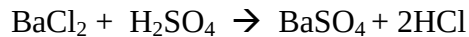
TUẦN 7 Tiết 13: TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA MUỐI

I. TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA MUỐI

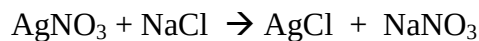
1/ Muối tác dụng với kim loại: Dd muối có thể tác dụng với kim loại tạo thành muối mới và kim loại mới



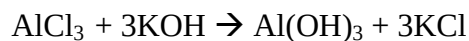
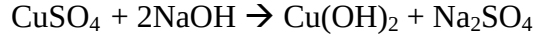
2/ Muối tác dụng với acid: Muối có thể tác dụng được với acid sản phẩm là muối mới và acid mới



3/ Muối tác dụng với muối: 2 dd muối có thể tác dụng với nhau tạo thành 2 muối mới



4/ Muối tác dụng với kiềm: Dd muối tác dụng với dd base sinh ra muối mới và base mới



5/ Nhiệt phân muối: Muối dễ bị nhiệt phân huỷ ở nhiệt độ cao

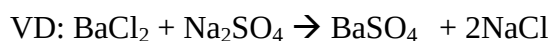


II. PHẢN ỨNG TRAO ĐỔI

Là phản ứng hoá học trong đó 2 hợp chất tham gia phản ứng trao đổi với nhau những thành phần cấu tạo của chúng để tạo ra những hợp chất mới

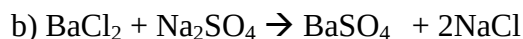
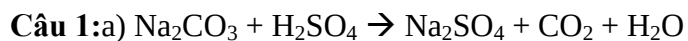
***Điều kiện xảy ra phản ứng trao đổi :**

Phản ứng trao đổi trong dd của các chất chỉ xảy ra nếu sản phẩm tạo thành có chất không tan hoặc chất khí



III. BÀI TẬP

*Làm bài tập sgk trang 33



Câu 2:- Cho dd HCl tác dụng với mỗi mẫu thử:

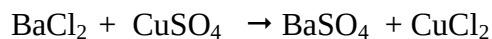
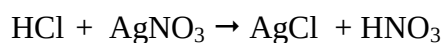
+ mẫu thử có sinh ra kết tủa trắng là AgNO_3

+ mẫu thử không có phản ứng là CuSO_4 , NaCl

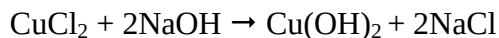
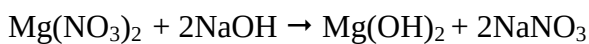
- Cho dd BaCl_2 tác dụng với 2 mẫu thử còn lại:

+ mẫu thử có sinh ra kết tủa trắng là CuSO_4

+ mẫu thử còn lại không phản ứng là NaCl

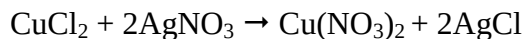


Câu 3:a) Muối tác dụng với dd NaOH: $\text{Mg}(\text{NO}_3)_2$, CuCl_2



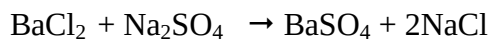
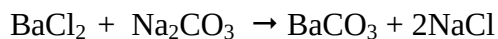
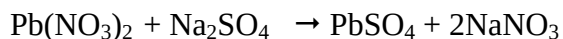
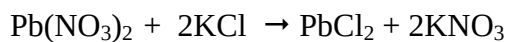
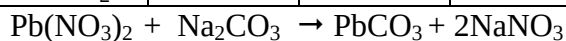
b) Muối tác dụng với dd HCl: không có

c) Muối tác dụng với dd AgNO_3 : CuCl_2



Câu 4:

	Na_2CO_3	KCl	Na_2SO_4	NaNO_3
$\text{Pb}(\text{NO}_3)_2$	x	x	x	o
BaCl_2	x	o	x	o



Câu 5: Chọn c

TUẦN 7 Tiết 14: MỘT SỐ MUỐI QUAN TRỌNG

MUỐI NATRI CLORUA (Sodium chloride)

1/Trạng thái tự nhiên:

- Muối NaCl tồn tại ở dạng hoà tan trong nước biển
- Ngoài ra muối NaCl còn tồn tại trong lòng đất dưới dạng muối mỏ

2/ Cách khai thác:

- Ở những nơi có biển: Cho nước mặn bay hơi từ từ, thu được muối kết tinh
- Ở những nơi có mỏ muối: Đào hầm hoặc giếng sâu qua các lớp đất đá đến mỏ muối.
Muối mỏ được nghiền nhỏ và tinh chế để có muối sạch

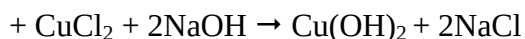
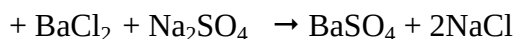
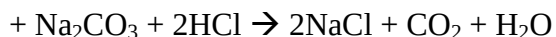
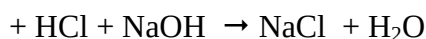
3/ Ứng dụng:(sgk trang 34)

4/ Bài tập

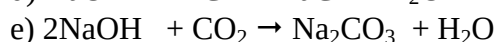
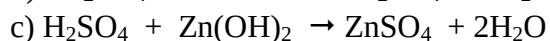
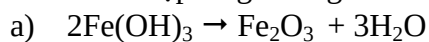
- * Làm bài tập 1, 2 sgk trang 36

Câu 1: a) $\text{Pb}(\text{NO}_3)_2$ b) NaCl c) CaCO_3 d) CaSO_4

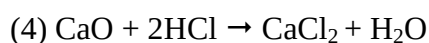
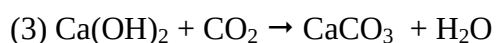
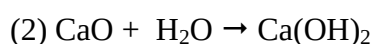
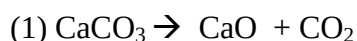
Câu 2: $\text{HCl} + \text{NaOH}$ $\text{Na}_2\text{CO}_3 + \text{HCl}$ $\text{Na}_2\text{SO}_4 + \text{BaCl}_2$ $\text{CuCl}_2 + \text{NaOH}$

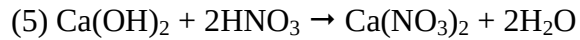


- * Làm bài tập 2 sgk trang 27



- * Làm bài tập 1 sgk trang 30





* Làm bài tập thêm:

Câu 1: Ghép ND ở cột A với ND ở cột B sao cho phù hợp

A	B
a. $\text{Mg(OH)}_2 \rightarrow$ b. $\text{NaOH} + \text{HCl} \rightarrow$ c. $\text{Cu(OH)}_2 + \text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow$ d. $6\text{NaOH} + \text{P}_2\text{O}_5 \rightarrow$	1. $\text{NaCl} + \text{H}_2\text{O}$ 2. $\text{CuSO}_4 + 2\text{H}_2\text{O}$ 3. $2\text{Na}_3\text{PO}_4 + 3\text{H}_2\text{O}$ 4. $\text{MgO} + \text{H}_2\text{O}$

Câu 2: Hoàn thành các pthh sau:

